TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày 20-4-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Đình Cường.

2. Ông Nguyễn Hữu Thức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A D**, tên gọi khác: Không, sinh năm 2003 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng A Đ (đã chết) và con bà: Lù Thị P – sinh năm: 1947; vợ, con: Từ năm 2018 đến nay Sùng A D sống chung như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn với Lù Thị C, sinh năm 2000, trú tại bản X, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu và có một con chung sinh năm 2019. Tiền án;Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/12/2021 tại xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thành L - sinh năm 1988 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn L1 - sinh năm 1947 (bố đẻ của bị hại - có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị C1 - sinh năm 1960 (mẹ đẻ của bị hại - có mặt).

3. Chị Lò Thị G - sinh năm 1987 (vợ của bị hại - có mặt).

Đều trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, Lai Châu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Lù Thị C – sinh năm: 2000 (có mặt).

Trú tại: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- *Người phiên dịch tiếng Mông cho Lù Thị C:* Ông Giàng A Chừ - sinh năm: 1996. Trú tại: Tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, Sùng A D (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe wave RSX màu sơn đen - đỏ, biển kiểm soát 25B1- 508.56 chở Lù Thị C đi theo hướng từ thị trấn Tân Uyên về xã Nậm Sỏ. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, D điều khiển xe đi đến đoạn đường lên dốc cong về bên trái, không có vạch kẻ đường thuộc Km 22 + 872,5m đường tỉnh lộ 133 thuộc địa phận bản Hua Puông, xã Nậm Cần, huyện Tân Uyên thì xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, màu sơn xanh, xám, đen, biển kiểm soát 25U1 - 1529 do anh Nguyễn Thành L điều khiển đi ngược chiều (Sùng A D, Lù Thị C và Nguyễn Thành L đều đội mũ bảo hiểm đúng quy định). Khi xảy ra va chạm D đang điều khiển xe ở số 2 với tốc độ khoảng 30 - 40 km/giờ và đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình. Do đường vào cua D không quan sát rõ được xe đi ngược chiều nên khi bất ngờ nhìn thấy xe của anh L, D chỉ kịp đánh lái điều khiển xe mô tô sang bên phải đường để tránh va chạm nhưng do khoảng cách quá gần, không kịp xử lý nên phần đầu xe của D đâm vào phần thân xe bên phải của xe anh L làm anh L, D, C cùng hai xe mô tô ngã đổ xuống đường. Sau khi xảy ra tai nạn D và C bị thương nhẹ, anh L được đưa đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện Tân Uyên, đến 13 giờ 21 phút cùng ngày, anh L tử vong. Xe mô tô biển kiểm soát 25B1- 508.56 của D và xe mô tô biển kiểm soát 25U1 - 1529 của L bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường để lại gồm xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 25U1- 1529 đổ nằm sang phía bên phải, xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 25B1- 508.56 đổ nằm sang bên trái; có các mảnh nhựa vỡ và đám dịch màu đỏ máu (theo hướng từ xã Nậm Sỏ đi thị trấn Tân Uyên). Tại thời điểm tiếp cận, các dấu vết và vị trí đổ của hai xe mô tô trên hiện trường chưa bị xáo trộn.

Xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 25U1- 1529 đổ nằm sang bên phải, đầu xe quay về hướng quốc lộ 32, khoảng cách từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe đến mép đường nhựa bên phải là 2,70m, đến điểm mốc là 27,5m, khoảng cách từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước của xe đến mép đường nhựa bên phải là 3,20m.

Xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 25B1- 508.56 đổ nằm sang bên trái, đầu quay về hướng Nậm Sỏ, khoảng cách từ hình chiếu tâm đầu trục bánh trước của xe đến mép đường nhựa bên phải là 2,40m, *đã lấn sang phần đường của anh Nguyễn Thành L 0,85 m* (bánh trước của xe nằm phía dưới phần đầu của xe mô tô biển kiểm soát 25U1- 1529). Khoảng cách từ hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe đến mép đường nhựa bên phải là 2,15m, *đã lấn sang phần đường của anh L 1,1m*; đến hình chiếu tâm đầu trục bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 25U1- 1529 là 1,53m.

Xung quanh vị trí phần bánh trước của hai xe mô tô có mảnh nhựa vỡ rơi trên mặt đường, kích thước 1,90m x 1,40m. Có một đám dịch màu đỏ máu có kích thước 0,58m x 0,25m, khoảng cách từ tâm đám dịch đến mép đường nhựa bên phải là 1,50m, đến hình chiếu tâm đầu trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 25B1- 508.56 là 0,90m. Sau khi dựng xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 25B1- 508.56 tại vị trí giá để chân bên phải trên mặt đường có một vết cày trượt kích thước 0,06m x 0,015m, khoảng cách từ tâm vết đến mép đường nhựa bên phải là 2,3m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên xác định: Xe mô tô biển kiểm soát 25U1- 1529 của anh Nguyễn Thành L hệ thống điều khiển phanh, đèn, còi, cần số đều còn tác dụng, không có gương chiếu hậu bên phải, gương chiếu hậu bên trái chỉ còn lại chân gương. Xe mô tô biển kiểm soát 25B1- 508.56 của Sùng A D hệ thống điều khiển không còn tác dụng, phanh, đèn, còi, gương còn tác dụng.

Cùng ngày 21/10/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy đối với Sùng A D, kết quả Sùng A D không có nồng độ cồn và chất ma túy.

Tiến hành khám nghiệm tử thi Nguyễn Thành L xác định: Trên tử thi có các vết sây sát da, bầm tím, tụ máu, dập rách niêm mạch nằm rải rác tại mặt trước cơ thể tại vùng đầu mặt, tay và chân phải. Chấn thương sọ não: Xuất huyết dưới nhện lan toả hai bên bán cầu đại não, tiểu não. Chấn thương hàm mặt: Niêm mạc môi trên, môi dưới bị dập rách, bầm tím, tụ máu trên diện 6x4cm, gãy ½ răng số 1 hàm trên bên trái, trong khoang miệng có ít dịch màu đỏ máu. Thử test nhanh nước tiểu trong bàng quang âm tính với các chất ma tuý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 811/PY-PC09 ngày 03/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu xác định nguyên nhân chết của Nguyễn Thành L là do chấn thương sọ não.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Sùng A D đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành L số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị các cơ quan chức năng xem xét miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo Sùng A D.

Bản Cáo trạng số 20/CT -VKS - TU, ngày 15/02/2022 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Sùng A D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A D mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho gia đình anh Nguyễn Thành L 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, trả lại cho bị cáo Sùng A D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn đen, đỏ Biển kiểm soát 25B1-508.56 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Sùng A D.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Sùng A D đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành L số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét giải quyết.

**Về án phí:* Bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo Sùng A D đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Bị cáo D là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa nên nhận thức pháp luật về tham gia giao thông còn hạn chế. Bị cáo không cố ý gây ra cái chết của anh L, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tỏ rõ sự ăn năn, hối hận, đã cố gắng bồi thường cho gia đình số tiền 150.000.000 đồng. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo hiện tại không còn tài sản, phải đi ở nhờ gia đình nhà vợ nên đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lù Thị C trình bày: Sau khi gây tai nạn, D đã bán hết nhà cửa, tài sản để bồi thường cho gia đình bị hại. Chiếc xe mô tô do bị cáo D điều khiển gây tai nạn hiện là tài sản chung duy nhất còn lại của chị C và D để phục vụ cho việc đi lại của gia đình, chị C xin Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô trên cho gia đình chị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội đi làm kiếm tiền nuôi mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Sùng A D không có giấy phép lái xe theo quy định, khoảng 12 giờ 45 phút ngày 21/10/2021, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe wave RSX màu sơn đen, đỏ, biển kiểm soát 25B1- 508.56 chở theo Lù Thị C ngồi sau đi từ thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên về xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên. Khi đi đến Km 22 + 872,5m đường tỉnh lộ 133 thuộc địa phận bản Hua Puông, xã Nậm Cần, huyện Tân Uyên, do D đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, BKS 25U1 - 1529 do anh Nguyễn Thành L điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả anh Nguyễn Thành L bị thương được đưa đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện Tân Uyên và tử vong lúc 13 giờ 21 phút cùng ngày, Sùng A D và Lù Thị C bị thương nhẹ. Xe mô tô biển kiểm soát 25B1- 508.56 của D và xe mô tô biển kiểm soát 25U1 - 1529 của L bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng và an toàn giao thông, vi phạm Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản cho người khác. Bị cáo D nhận thức được điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật, lưu thông không đúng phần đường, làn đường có thể gây tai nạn nhưng vì quá tự tin, cho rằng sẽ không có tai nạn xảy ra hoặc có thể xử lý để không gây ra tai nạn nhưng thực tế tai nạn đã xảy ra và hậu quả khiến anh L tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, vi phạm quy tắc an

toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác. Hiện nay, ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ của một bộ phận người tham gia giao thông chưa Co, là nguyên nhân gây ra những vụ tai nạn giao thông với hậu quả rất nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết để răn đe, giáo dục bị cáo về ý thức tuân theo pháp luật nói chung và chấp hành Luật giao thông đường bộ nói riêng, đồng thời nâng Co ý thức chấp hành pháp luật của những người điều khiển phương tiện giao thông

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Sùng A D không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đề nghị xử phạt bị cáo Sùng A D mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo D phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không đảm nhiệm chức vụ hoặc hành nghề, làm công việc nhất định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Sùng A D đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AM 670928, do Sở giao thông và vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 03/03/2010 cho anh Nguyễn Thành L, xét thấy đây là giấy tờ tuỳ thân của anh L nên cần trả lại cho gia đình anh Nguyễn Thành L.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX màu sơn đen, đỏ biển kiểm soát 25B1-508.56, số máy JA38E0344311, số khung 3801GY124622

(xe đã bị hư hỏng) trong quá trình điều tra đã xác định rõ là tài sản chung của Sùng A D và Lù Thị C, chiếc xe là tài sản chung duy nhất còn lại để phục vụ cho nhu cầu đi lại thiết yếu của gia đình. Do vậy cần xem xét trả lại chiếc xe mô tô trên cho gia đình bị cáo D.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041775 do phòng CSGT Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 12/9/2018 cho xe mô tô biển kiểm soát 25B1-508.56 mang tên Sùng A D cần xem xét trả lại cho bị cáo D.

[7] Về án phí: Bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Sùng A D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Sùng A D 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Sùng A D cho Ủy ban nhân dân xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Sùng A D thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Sùng A D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thành L là chị Lò Thị G, sinh năm 1987, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, Lai Châu: 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AM 670928, do Sở giao thông và vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 03/03/2010 mang tên Nguyễn Thành L.

- Trả lại cho bị cáo Sùng A D: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX màu sơn đen, đỏ biển kiểm soát 25B1-508.56,số máy JA38E0344311, số khung 3801GY124622 (xe đã bị hư hỏng); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 041775 do phòng CSGT Công an tỉnh

Lai Châu cấp ngày 12/9/2018 cho xe mô tô biển kiểm soát 25B1-508.56 mang tên Sùng A D.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 30 phút, ngày 16/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Sùng A D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh